

TP. Bạc Liêu, ngày 05 tháng 11 năm 2024.

Số: 287/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 472/2024/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hồng P**, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số 25D, đường Nguyễn Viết Xuân, Khóm 3, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà **Lâm Thị P**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 25D, đường Nguyễn Viết Xuân, Khóm 3, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hồng P với bà Lâm Thị P.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng P và bà Lâm Thị P thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Buộc ông Nguyễn Hồng P giao cháu Nguyễn Tiến P, sinh ngày 07/9/2009, cho bà Lâm Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc; (hiện

tại cháu đang sống chung với anh P và chị P). Ông Nguyễn Hồng P không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Lâm Thị P không yêu cầu.

Đối với em Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 04/3/2006 do đã trưởng thành, phát triển lành mạnh, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần, ông P và bà P không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Ông Nguyễn Hồng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hồng P và bà Lâm Thị P thống nhất xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Hồng P và bà Lâm Thị P thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Hồng P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Hồng P đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0003249 ngày 28/10/2024, được đối trừ, ông Nguyễn Hồng P được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng